BỘ TƯ PHÁP	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2586/QĐ-BTP	*Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Kế hoạch công tác năm 2025 của Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Nghị định số 98/2022/NĐ-CP ngày 29/11/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 996/QĐ-BTP ngày 09/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 142/QĐ-BTP ngày 01/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định của Quyết định số 1179/QĐ-BTP ngày 28/6/2023 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế và Quyết định số 996/QĐ-BTP;

Căn cứ Quyết định số 2026/QĐ-BTP ngày 28/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về ban hành Quy chế xây dựng kế hoạch của Bộ Tư pháp;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch công tác năm 2025 của Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Cục trưởng Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật, Cục trưởng Cục Kế hoạch-Tài chính, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Lưu: VT, PBGDPL (05b).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Thanh Tịnh

BỘ TƯ PHÁP	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH
Công tác năm 2025 của Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật
(Phê duyệt kèm theo Quyết định số 2586/QĐ-BTP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

I. Mục đích

1. Thực hiện có hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL); hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

2. Đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước gắn với tăng cường chuyển đổi số trong công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn mới về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

II. Yêu cầu

1. Việc triển khai nhiệm vụ cần bám sát các chủ trương, chính sách, văn bản, ý kiến chỉ đạo của các đồng chí Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, đặc biệt bám sát chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm về đổi mới tư duy xây dựng pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật; nhiệm vụ trọng tâm của Bộ, ngành Tư pháp năm 2025, đặc biệt là các định hướng công tác tư pháp nhiệm kỳ 2021-2025; chức năng, nhiệm vụ của đơn vị về công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa bảo đảm tính toàn diện, khả thi, có trọng tâm, trọng điểm; khai thác và sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn lực gắn với thực hiện các phong trào, kế hoạch để hưởng ứng, chào mừng các sự kiện lớn của đất nước trong năm 2025.

2. Đề cao trách nhiệm người đứng đầu; phát huy vai trò tham mưu của đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ; bảo đảm phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, tổ chức liên quan trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ.

B. NỘI DUNG

I. Công tác quản lý nhà nước về các lĩnh vực chuyên môn

1. Công tác PBGDPL

1.1. Tiếp tục rà soát các chủ trương, chính sách, ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, nhất là ý kiến chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm về đổi mới công tác PBGDPL; nắm bắt hạn chế, bất cập cũng như các vấn đề mới phát sinh qua thực tiễn tổ chức thực hiện công tác truyền thông chính sách, PBGDPL làm cơ sở để nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật PBGDPL trong thời gian tới

a) Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL (Phòng Truyền thông chính sách, PBGDPL);

b) Đơn vị phối hợp: Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật, Văn phòng Bộ, các cơ quan, tổ chức ở trung ương và các địa phương;

c) Tiến độ thực hiện: Quý I-III/2025;

d) Sản phẩm: Các văn bản hướng dẫn rà soát, đánh giá; các hội thảo, tọa đàm, hội nghị, hoạt động khảo sát được tổ chức; các báo cáo rà soát, nghiên cứu, đánh giá, đề xuất hoàn thiện pháp luật;

đ) Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí Hội đồng phối hợp PBGDPL trung và các hoạt động đặc thù của công tác PBGDPL năm 2025 (kinh phí Hội đồng).

1.2. Tham mưu tổ chức sơ kết 05 năm thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư và tổng kết 05 năm thực hiện Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW bằng hình thức phù hợp

a) Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL (Phòng Truyền thông chính sách, PBGDPL);

b) Đơn vị phối hợp: Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật, các cơ quan, tổ chức ở trung ương và các địa phương;

c) Tiến độ thực hiện: Ban hành văn bản hướng dẫn sơ kết, tổng kết vào Quý I; xây dựng Báo cáo sơ kết, tổng kết và tham mưu hình thức sơ kết, tổng kết phù hợp vào quý IV;

d) Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn sơ kết, tổng kết; Báo cáo sơ kết, tổng kết; hội nghị/hội thảo đánh giá kết quả được tổ chức...;

đ) Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí Hội đồng.

1.3. Phối hợp nghiên cứu, phát động thi đua trong toàn ngành Tư pháp về hưởng ứng xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật trong cán bộ, đảng viên ngành Tư pháp, xác định việc tuân thủ pháp luật là tiêu chí đánh giá thi đua Sở Tư pháp để thực hiện Kế hoạch số 234-KH/BCSĐ ngày 20/11/2024 của Ban cán sự đảng Bộ Tư pháp triển khai kết luận của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm tại buổi làm việc với Ban cán sự đảng Bộ Tư pháp

a) Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL (Phòng Truyền thông chính sách, PBGDPL);

b) Đơn vị phối hợp: Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật, Viện Chiến lược và Khoa học pháp lý, Văn phòng Bộ, các cơ quan, tổ chức ở trung ương và các địa phương;

c) Tiến độ thực hiện: Quý II-IV/2025;

d) Sản phẩm: Các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo; các hội thảo, tọa đàm, cuộc họp được tổ chức; các báo cáo nghiên cứu, đánh giá kết quả;

đ) Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí Hội đồng.

1.4. Phối hợp nghiên cứu đề xuất, bổ sung hoàn thiện quy định về công tác truyền thông dự thảo chính sách trong dự thảo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (sửa đổi)

a) Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL (Phòng Truyền thông chính sách, PBGDPL);

b) Đơn vị phối hợp: Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật, các cơ quan, tổ chức ở trung ương và các địa phương;

c) Tiến độ thực hiện: Quý I-II/2025;

d) Sản phẩm: Văn bản đề xuất; nội dung truyền thông dự thảo chính sách được quy định là một hoạt động, nhiệm vụ của quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trong dự thảo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (sửa đổi);

đ) Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí Hội đồng, Đề án liên quan.

1.5. Nghiên cứu đề xuất sửa đổi, bổ sung Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật và thực hiện các giải pháp đổi mới, nâng cao hiệu quả thực hiện Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg trên cơ sở đánh giá kết quả 05 năm thực hiện Quyết định này

a) Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL (Phòng Truyền thông chính sách, PBGDPL);

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức ở trung ương và các địa phương;

c) Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn, chỉ đạo; các hội thảo, tọa đàm, tài liệu, báo cáo liên quan;

d) Tiến độ thực hiện: Quý II-IV/2025;

đ) Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí Hội đồng.

1.6. Tiếp tục rà soát, nghiên cứu đề xuất sửa đổi, bổ sung Quyết định số 3147/QĐ-BTP ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp phê duyệt Chương trình khung bồi dưỡng nghiệp vụ đối với báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật

a) Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL (Phòng Truyền thông chính sách, PBGDPL);

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức ở trung ương và các địa phương;

c) Tiến độ thực hiện: Quý I-III/2025;

d) Sản phẩm: Các hội nghị/hội thảo, tọa đàm; Chương trình khung bồi dưỡng nghiệp vụ đối với báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật được sửa đổi, bổ sung;

đ) Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí Hội đồng.

1.7. Tổ chức kiểm tra, khảo sát, đánh giá tình hình triển khai công tác PBGDPL tại một số bộ, cơ quan, tổ chức ở trung ương và một số địa phương theo lĩnh vực, địa

bàn quản lý (được lồng ghép với các đoàn kiểm tra của Hội đồng phối hợp PBGDPL trung ương)

a) Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL (Phòng Truyền thông chính sách, PBGDPL);

b) Đơn vị phối hợp: Cơ quan, đơn vị tham gia thành viên kiểm tra; các cơ quan, tổ chức ở trung ương và các địa phương;

c) Tiến độ thực hiện: Quý II-III/2024;

d) Sản phẩm: Kế hoạch, văn bản về kiểm tra; Báo cáo/Thông báo kết quả kiểm tra; văn bản, tài liệu phục vụ kiểm tra;

đ) Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí Hội đồng.

1.8. Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi các bộ, cơ quan, tổ chức ở trung ương, đơn vị thuộc Bộ Tư pháp, các địa phương thực hiện truyền thông dự thảo chính sách, đổi mới, nâng cao hiệu quả PBGDPL, trong đó có các Luật, Pháp lệnh, Nghị quyết mới được Quốc hội khóa XV thông qua trong năm 2024, năm 2025 (kỳ họp thứ 9, kỳ họp thứ 10) và các vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội

a) Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL (Phòng Truyền thông chính sách, PBGDPL);

b) Đơn vị phối hợp: Đơn vị chức năng của cơ quan chủ trì soạn thảo Luật, Pháp lệnh, Nghị quyết; các cơ quan, tổ chức ở trung ương và các địa phương;

c) Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;

d) Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn, chỉ đạo; Báo cáo, tài liệu liên quan;

đ) Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí Hội đồng.

1.9. Hướng dẫn các bộ, cơ quan, tổ chức ở trung ương, các địa phương triển khai Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2025; tham mưu ban hành Kế hoạch và theo dõi, đôn đốc, tổ chức triển khai các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2025 của Bộ Tư pháp (có Kế hoạch riêng)

a) Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL (Phòng Truyền thông chính sách, PBGDPL).

b) Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp; các cơ quan, tổ chức ở trung ương và các địa phương;

c) Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn, chỉ đạo; Kế hoạch, báo cáo, tài liệu liên quan;

d) Tiến độ thực hiện: Ban hành văn bản hướng dẫn vào Quý I/2025; ban hành Kế hoạch tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam của Bộ Tư pháp vào quý II/2025; tổ chức các hoạt động và báo cáo kết quả vào Quý III-IV/2025;

đ) Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí Hội đồng.

1.10. Nghiên cứu, giải đáp các kiến nghị, phản ánh của bộ, ngành, địa phương, cử tri về những vấn đề, nội dung liên quan đến công tác truyền thông dự thảo chính sách, PBGDPL thuộc phạm vi quản lý

a) Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL (Phòng Truyền thông chính sách, PBGDPL);

b) Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp; các cơ quan, tổ chức ở trung ương và các địa phương;

c) Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;

d) Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn, giải đáp kiến nghị, phản ánh;

đ) Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí Hội đồng.

1.11. Rà soát, tham mưu việc công nhận, miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật trung ương; quản lý, theo dõi, hướng dẫn, tập huấn điểm nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật gắn với triển khai Chương trình khung bồi dưỡng nghiệp vụ ban hành tại Quyết định số 3147/QĐ-BTP ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp

a) Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL (Phòng Truyền thông chính sách, PBGDPL);

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức ở trung ương và các địa phương;

c) Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;

d) Sản phẩm: Quyết định công nhận, miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật trung ương; văn bản hướng dẫn; các hội nghị tập huấn/hội thảo, tọa đàm về báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật; báo cáo kết quả rà soát, nghiên cứu;

đ) Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí Hội đồng.

1.12. Hướng dẫn, theo dõi việc xây dựng, triển khai các mô hình hiệu quả, cách làm hay về PBGDPL tại cơ sở; lựa chọn và triển khai một số mô hình điểm về PBGDPL theo tinh thần huy động nguồn lực xã hội tham gia

a) Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL (Phòng Truyền thông chính sách, PBGDPL);

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức ở trung ương và các địa phương;

c) Tiến độ thực hiện: Quý II-IV/2025;

d) Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn; hội nghị/tọa đàm hướng dẫn xây dựng, nhân rộng mô hình; báo cáo kết quả;

đ) Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí Hội đồng.

1.13. Phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo đánh giá tình hình thực hiện Thông tư liên tịch số 30/2010/TTLT-BGDĐT-BTP ngày 16/11/2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ trưởng Bộ Tư pháp về hướng dẫn việc phối hợp thực

hiện công tác PBGDPL trong nhà trường gắn với việc nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật PBGDPL trong thời gian tới

a) Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL (Phòng Truyền thông chính sách, PBGDPL);

b) Đơn vị phối hợp: Đơn vị chức năng của Bộ Giáo dục và Đào tạo; các cơ quan, tổ chức ở trung ương và các địa phương;

c) Tiến độ thực hiện: Quý II-IV/2025;

d) Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn; hội nghị/tọa đàm, báo cáo kết quả thực hiện;

đ) Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí Hội đồng.

1.14. Tổ chức nghiên cứu, học tập kinh nghiệm nước ngoài về triển khai hoạt động truyền thông dự thảo chính sách, chuyển đổi số trong công tác PBGDPL

a) Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL (Phòng Truyền thông chính sách, PBGDPL);

b) Đơn vị phối hợp: Vụ Hợp tác quốc tế và các cơ quan, đơn vị liên quan;

c) Tiến độ thực hiện: Theo Kế hoạch Đoàn ra cấp Vụ năm 2025 của Bộ Tư pháp.

d) Sản phẩm: Đoàn nghiên cứu, khảo sát kinh nghiệm nước ngoài được tổ chức; Báo cáo kết quả nghiên cứu khảo sát kinh nghiệm nước ngoài;

đ) Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí Đề án 407 và nguồn kinh phí thực hiện các Đề án, kế hoạch liên quan.

2. Công tác hòa giải ở cơ sở và chuẩn tiếp cận pháp luật

2.1. Tham mưu xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

a) Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL (Phòng Tiếp cận pháp luật và Hòa giải ở cơ sở);

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan;

c) Tiến độ thực hiện: Theo Chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ năm 2025;

d) Sản phẩm: Quyết định của Thủ tướng Chính phủ được ban hành;

đ) Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí xây dựng văn bản QPPL của Bộ Tư pháp năm 2025.

2.2. Tham mưu xây dựng, trình Bộ trưởng ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg

a) Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL (Phòng Tiếp cận pháp luật và Hòa giải ở cơ sở);

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan;

c) Tiến độ thực hiện: Theo Chương trình xây dựng văn bản, đề án thuộc thẩm quyền ban hành hoặc liên tịch ban hành của Bộ trưởng Bộ Tư pháp năm 2025;

d) Sản phẩm: Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tư pháp được ban hành;

đ) Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí xây dựng văn bản QPPL của Bộ Tư pháp năm 2025.

2.3. Chỉ đạo, hướng dẫn, giải đáp kiến nghị, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của bộ, ngành, địa phương, cử tri về những nội dung thuộc lĩnh vực hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật

a) Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL (Phòng Tiếp cận pháp luật và Hòa giải ở cơ sở);

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan;

c) Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;

d) Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn, giải đáp, trả lời kiến nghị;

đ) Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí Hội đồng.

2.4. Tổ chức các đoàn kiểm tra, khảo sát về công tác hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật; khảo sát, đánh giá sự hài lòng của người dân về hiệu quả xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật ở một số địa phương

a) Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL (Phòng Tiếp cận pháp luật và Hòa giải ở cơ sở);

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan;

c) Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;

d) Sản phẩm: Kế hoạch, báo cáo kiểm tra, khảo sát;

đ) Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí triển khai Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và kinh phí Hội đồng.

2.5. Xây dựng tài liệu, tổ chức Hội nghị tập huấn hướng dẫn nghiệp vụ quản lý nhà nước về công tác hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật

a) Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL (Phòng Tiếp cận pháp luật và Hòa giải ở cơ sở);

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan;

c) Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;

d) Sản phẩm: Hội nghị tập huấn được tổ chức; tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ được xây dựng, đăng tải, cấp phát cho địa phương…;

đ) Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí triển khai Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và kinh phí Hội đồng.

2.6. Tổ chức các Hội thảo, Tọa đàm về giải pháp nâng cao hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật

a) Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL (Phòng Tiếp cận pháp luật và Hòa giải ở cơ sở);

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan;

c) Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;

d) Sản phẩm: Hội thảo, Tọa đàm được tổ chức;

đ) Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí triển khai Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và kinh phí Hội đồng.

2.7. Truyền thông về công tác hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật trên Cổng thông tin điện tử quốc gia về PBGDPL, báo, đài và các phương tiện thông tin đại chúng

a) Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL (Phòng Tiếp cận pháp luật và Hòa giải ở cơ sở);

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan;

c) Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;

d) Sản phẩm: Các chương trình truyền thông, tin, bài được phát sóng, đăng tải;

đ) Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí triển khai Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và kinh phí Hội đồng.

2.8. Rà soát, nghiên cứu đề xuất sửa đổi, bổ sung Quyết định số 4077/QĐ-BTP ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Chương trình khung bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở cho hòa giải viên

a) Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL (Phòng Tiếp cận pháp luật và Hòa giải ở cơ sở);

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức ở trung ương và các địa phương;

c) Tiến độ thực hiện: Quý I-III/2025;

d) Sản phẩm: Các hội nghị/hội thảo, tọa đàm; Chương trình khung bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở được sửa đổi, bổ sung;

đ) Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí thực hiện Đề án "Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở".

2.9. Quản lý, theo dõi, hướng dẫn, tập huấn điểm nâng cao năng lực cho đội ngũ đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh, cấp huyện về hòa giải ở cơ sở

a) Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL (Phòng Tiếp cận pháp luật và Hòa giải ở cơ sở);

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức ở trung ương và các địa phương;

c) Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;

d) Sản phẩm: Hội nghị tập huấn/hội thảo, tọa đàm về nâng cao năng lực đội ngũ tập huấn viên hòa giải ở cơ sở được tổ chức;

đ) Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí thực hiện Đề án "Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở".

2.10. Tiếp tục nghiên cứu, giải đáp các kiến nghị, phản ánh của địa phương về đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật khi thực hiện điều chỉnh địa giới hành chính các cấp

a) Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL (Phòng Tiếp cận pháp luật và Hòa giải ở cơ sở);

b) Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp; các cơ quan, tổ chức ở trung ương và các địa phương;

c) Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;

d) Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn, giải đáp kiến nghị, phản ánh;

đ) Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí Hội đồng.

3. Công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

3.1. Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

a) Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL (Văn phòng Cục);

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan;

c) Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;

d) Sản phẩm: Báo cáo nghiên cứu; hội thảo, hội nghị được tổ chức;

đ) Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí thực hiện Đề án Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021-2030" ban hành theo Quyết định số 345/QĐ-TTg ngày 05/4/2023 (Đề án 345).

3.2. Tham mưu tổ chức tổng kết đánh giá kết quả 05 năm triển khai thực hiện Quyết định số 81/QĐ-TTg ngày 19/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2025 theo (Chương trình 81)

a) Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL (Văn phòng Cục);

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan;

c) Tiến độ thực hiện: Quý III/2025;

d) Sản phẩm: Báo cáo tổng kết/hội nghị tổng kết được tổ chức;

đ) Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí thực hiện Chương trình 81.

3.3. Phối hợp tổ chức rà soát, đánh giá kết quả triển khai thực hiện Thông tư số 64/2021/TT-BTC ngày 29/7/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước phục vụ hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa làm cơ sở để đề xuất Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư này bảo đảm phù hợp với thực tiễn và nâng cao hiệu quả triển khai công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

a) Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL (Văn phòng Cục);

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan;

c) Tiến độ thực hiện: Quý II-III/2025;

d) Sản phẩm: Công văn hướng dẫn, đề xuất sửa đổi Thông tư/Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Thông tư…;

đ) Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí thực hiện Chương trình 81 và Đề án 345.

3.4. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, nắm bắt tình hình thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp tại bộ, ngành, địa phương

a) Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL (Văn phòng Cục);

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan;

c) Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;

d) Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn; đoàn kiểm tra, báo cáo kết quả kiểm tra…;

đ) Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí thực hiện Chương trình 81 và Đề án 345.

3.5. Tổ chức khảo sát nhu cầu hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tại một số địa bàn: Địa bàn kinh tế trọng điểm, vùng có nhiều doanh nghiệp tập trung, hợp tác xã, doanh nghiệp do phụ nữ khởi nghiệp, doanh nghiệp vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn

a) Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL (Văn phòng Cục);

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan;

c) Tiến độ thực hiện: Quý II-III/2025;

d) Sản phẩm: Kế hoạch khảo sát, báo cáo kết quả khảo sát;

đ) Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí thực hiện Chương trình 81 và Đề án 345.

3.6. Thực hiện quản trị, vận hành, cập nhật tin bài trên Trang Thông tin điện tử hỗ trợ pháp lý dành cho doanh nghiệp

a) Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL (Văn phòng Cục);

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan;

c) Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;

d) Sản phẩm: Trang Thông tin điện tử hỗ trợ pháp lý dành cho doanh nghiệp được vận hành, cập nhật thông tin;

đ) Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí thực hiện Chương trình 81.

3.7. Thực hiện cung cấp thông tin phục vụ công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp thông qua hoạt động biên soạn tài liệu bằng các hình thức phù hợp

a) Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL (Văn phòng Cục);

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan;

c) Tiến độ thực hiện: Quý II-III/2025;

d) Sản phẩm: Tài liệu được biên soạn bằng các hình thức phù hợp (hỏi đáp pháp luật, tiểu phẩm, tờ gấp, infographic; bài giảng điện tử…);

đ) Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí thực hiện Chương trình 81 và Đề án 345.

3.8. Tổ chức các hoạt động truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng để triển khai công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

a) Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL (Văn phòng Cục);

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan;

c) Tiến độ thực hiện: Quý II-III/2025;

d) Sản phẩm: Các sản phẩm truyền thông (phóng sự, toạ đàm, tin bài…) được đăng tải, phát sóng;

đ) Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí thực hiện Chương trình 81 và Đề án 345.

3.9. Tổ chức các Hội thảo, Tọa đàm về giải pháp nâng cao hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

a) Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL (Văn phòng Cục);

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan;

c) Tiến độ thực hiện: Quý II-III/2025;

d) Sản phẩm: Các hội thảo, toạ đàm được tổ chức;

đ) Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí thực hiện Chương trình 81 và Đề án 345.

3.10. Tổ chức tập huấn về kiến thức pháp luật mới và kỹ năng nghiệp vụ hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

a) Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL (Văn phòng Cục);

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan;

c) Tiến độ thực hiện: Quý II-III/2025;

d) Sản phẩm: Các hội nghị tập huấn được tổ chức;

đ) Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí thực hiện Chương trình 81 và Đề án 345.

II. Thực hiện nhiệm vụ giúp việc Cơ quan Thường trực Hội đồng

1. Tham mưu ban hành Kế hoạch hoạt động, Kế hoạch kiểm tra của Hội đồng năm 2025; tổ chức các phiên họp của Hội đồng, Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng theo Quy chế hoạt động của Hội đồng và thực hiện các giải pháp tăng cường hoạt động phối hợp giữa Cơ quan Thường trực Hội đồng với các thành viên Hội đồng

a) Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL (Văn phòng Cục);

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan;

c) Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;

d) Sản phẩm: Kế hoạch; Phiên họp; báo cáo;

đ) Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí Hội đồng.

2. Tham mưu rà soát, kiện toàn thành viên Hội đồng, Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng

a) Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL (Văn phòng Cục);

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan;

c) Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;

d) Sản phẩm: Công văn rà soát, Quyết định kiện toàn (nếu có);

đ) Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí Hội đồng.

3. Tham mưu tổ chức các Đoàn kiểm tra của Hội đồng năm 2025 tại các bộ, cơ quan, tổ chức, địa phương (theo Kế hoạch kiểm tra của Hội đồng)

a) Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL (Văn phòng Cục);

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan;

c) Tiến độ thực hiện: Theo Kế hoạch kiểm tra của Hội đồng;

d) Sản phẩm: Công văn; Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra; Thông báo kết luận của Đoàn kiểm tra;

đ) Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí Hội đồng.

III. Triển khai thực hiện các văn bản, đề án, chương trình phối hợp về công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa (thực hiện theo các Kế hoạch cụ thể được ban hành)

1. Triển khai thực hiện Đề án "Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn" theo Quyết định số 65/QĐ-TTg ngày 12/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ (Đề án CAT)

a) Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL (Phòng Tiếp cận pháp luật và Hòa giải ở cơ sở);

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan;

c) Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;

d) Sản phẩm: Kế hoạch thực hiện Đề án năm 2025; các tài liệu, hội nghị tập huấn, sản phẩm truyền thông được thực hiện;

đ) Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí triển khai Đề án CAT năm 2025.

2. Triển khai thực hiện Quyết định số 1252/QĐ-TTg ngày 26/9/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch tăng cường thực thi hiệu quả Công ước quốc

tế về các quyền dân sự và chính trị và các khuyến nghị của Ủy ban Nhân quyền Liên hợp quốc (Đề án ICCPR)

a) Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL (Phòng Tiếp cận pháp luật và Hòa giải ở cơ sở);

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan;

c) Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;

d) Sản phẩm: Kế hoạch thực hiện Đề án năm 2025; các tài liệu, hội nghị tập huấn, sản phẩm truyền thông được thực hiện;

đ) Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí triển khai Đề án ICCPR năm 2025;

3. Triển khai thực hiện Đề án "Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022-2027" ban hành kèm theo Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 30/3/2022 (Đề án 407)

a) Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL (Phòng Truyền thông chính sách và PBGDPL);

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan;

c) Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;

d) Sản phẩm: Kế hoạch, văn bản triển khai Đề án; các chương trình, phóng sự truyền thông, các tin, bài; tài liệu truyền thông về dự thảo chính sách; tọa đàm/hội nghị trao đổi, tập huấn được tổ chức; báo cáo kết quả;

đ) Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí triển khai Đề án 407 năm 2025.

4. Triển khai thực hiện Đề án "Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân" theo Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 (Đề án 977)

a) Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL (Phòng Tiếp cận pháp luật và Hòa giải ở cơ sở);

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

c) Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025.

d) Sản phẩm: Kế hoạch thực hiện năm 2025, văn bản triển khai, hướng dẫn thực hiện Đề án; các tài liệu, hội nghị, hội thảo, tọa đàm, sản phẩm truyền thông được thực hiện;

đ) Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí triển khai Đề án 977 năm 2025.

5. Triển khai thực hiện Đề án "Thí điểm đổi mới hoạt động đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL giai đoạn 2022-2026" ban hành kèm theo Quyết định số 979/QĐ-TTg ngày 12/8/2022 (Đề án 979)

a) Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL (Phòng Truyền thông chính sách và PBGDPL);

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan;

c) Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;

d) Sản phẩm: Kế hoạch, văn bản hướng dẫn triển khai Đề án; Báo cáo, tài liệu nghiên cứu; phần mềm đánh giá; các tài liệu; tọa đàm/hội nghị trao đổi, tập huấn được tổ chức; báo cáo kết quả;

đ) Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí triển khai Đề án 979 năm 2025.

6. Triển khai Đề án "Truyền thông về quyền con người ở Việt Nam giai đoạn 2023-2028" theo Quyết định số 1079/QĐ-TTg ngày 14/9/2022 (Đề án nhân quyền)

a) Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL (Phòng Tiếp cận pháp luật và Hòa giải ở cơ sở);

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan;

c) Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;

d) Sản phẩm: Kế hoạch thực hiện năm 2025; các tài liệu, hội nghị tập huấn, bồi dưỡng, sản phẩm truyền thông được thực hiện;

đ) Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí triển khai Đề án truyền thông quyền con người năm 2025.

7. Triển khai thực hiện Đề án "Nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện PBGDPL tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2024-2030" ban hành kèm theo Quyết định số 279/QĐ-TTg ngày 04/4/2024 (Đề án 279)

a) Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL (Phòng Truyền thông chính sách và PBGDPL);

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan;

c) Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;

d) Sản phẩm: Kế hoạch, văn bản triển khai Đề án; báo cáo, tài liệu nghiên cứu; các tài liệu; tọa đàm/hội nghị trao đổi, tập huấn được tổ chức; cáo cáo kết quả;

đ) Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí triển khai Đề án 279 năm 2025.

8. Triển khai Đề án "Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024-2030" theo Quyết định số 315/QĐ-TTg ngày 17/4/2024 (Đề án 315)

a) Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL (Phòng Tiếp cận pháp luật và Hòa giải ở cơ sở);

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan;

c) Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;

d) Sản phẩm: Kế hoạch thực hiện năm 2025; văn bản triển khai, hướng dẫn thực hiện Đề án; các tài liệu, hội nghị, hội thảo, tọa đàm, sản phẩm truyền thông; mô hình điểm được thực hiện;

đ) Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí triển khai Đề án 315 năm 2025.

9. Triển khai Đề án "Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021-2030" theo Quyết định số 345/QĐ-TTg ngày 05/4/2023 (Đề án 345) và Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2025 theo Quyết định số 81/QĐ-TTg (Chương trình 81)

a) Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL (Văn phòng Cục);

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan;

c) Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;

d) Sản phẩm: Kế hoạch thực hiện năm 2025; các tài liệu, hội thảo, hội nghị tập huấn, bồi dưỡng, sản phẩm truyền thông được thực hiện;

đ) Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí thực hiện Chương trình 81 và Đề án 345 năm 2025.

10. Triển khai thực hiện Đề án "Chuyển đổi số trong công tác PBGDPL giai đoạn 2025-2030" sau khi được Thủ tướng Chính phủ ban hành

a) Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL (Phòng Truyền thông chính sách và PBGDPL);

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan;

c) Tiến độ thực hiện: Quý II-IV/2025;

d) Sản phẩm: Kế hoạch, văn bản triển khai Đề án; các tài liệu; tọa đàm/hội nghị được tổ chức; dữ liệu thông tin pháp luật được xây dựng, chuẩn hóa; một số ứng dụng, phần mềm quản lý nhà nước và phần mềm phục vụ hoạt động thông tin, PBGDPL được xây dựng; nghiên cứu, thí điểm xây dựng trí tuệ nhân tạo trong PBGDPL…; báo cáo kết quả;

đ) Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí triển khai Đề án được cấp bổ sung năm 2025.

11. Triển khai các nhiệm vụ được giao tại Chương trình phối hợp số 2727/CTPH-BTP-HLGVN ngày 25/7/2018 về thực hiện công tác giữa Bộ Tư pháp và Hội Luật gia Việt Nam, các Chương trình phối hợp khác, các Kế hoạch của Ban cán sự đảng Bộ Tư pháp, Bộ trưởng Bộ Tư pháp và chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về truyền thông dự thảo chính sách, PBGDPL thuộc phạm vi quản lý

a) Đơn vị chủ trì: Các Phòng chức năng thuộc Cục PBGDPL (theo phân công);

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan;

c) Tiến độ thực hiện: Quý II-IV/2025;

d) Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn, chỉ đạo; các tài liệu; tọa đàm/hội nghị được tổ chức; báo cáo kết quả;

đ) Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí Hội đồng.

12. Triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 theo Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ

a) Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL (Phòng Tiếp cận pháp luật và Hòa giải ở cơ sở);

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan;

c) Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;

d) Sản phẩm: Kế hoạch thực hiện năm 2025; các tài liệu, hội nghị, hội thảo, tọa đàm, kiểm tra, sản phẩm truyền thông được thực hiện;

đ) Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới năm 2024 và 2025.

13. Triển khai Chương trình phối hợp số 1067/CTPH-BTP-THVN-TNVN-TTXVN ngày 24/3/2023 giữa Bộ Tư pháp và Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam về truyền thông, PBGDPL và thông tin về hoạt động của Bộ, ngành Tư pháp giai đoạn 2023-2028

a) Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL (Văn phòng Cục);

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan;

c) Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;

d) Sản phẩm: Kế hoạch, văn bản triển khai, hướng dẫn thực hiện; các chương trình, hoạt động truyền thông được tổ chức;

đ) Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí Hội đồng, các đề án liên quan năm 2025.

14. Triển khai Dự án đầu tư công "Xây dựng Hệ thống thông tin PBGDPL"

a) Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL (Văn phòng Cục);

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan;

c) Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;

d) Sản phẩm: Kế hoạch, văn bản triển khai, hướng dẫn thực hiện; các nhiệm vụ được triển khai, các phần mềm được xây dựng…;

đ) Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí thực hiện Dự án đầu tư công.

IV. Công tác văn phòng và quản trị nội bộ

1. Theo dõi, đôn đốc, đánh giá kết quả thực hiện các Kế hoạch trong phạm vi, chức năng của Cục; các nhiệm vụ được Lãnh đạo Bộ giao; cập nhật, theo dõi các nhiệm vụ được Lãnh đạo Bộ giao trên hệ thống phần mềm theodoinhiemvu.moj.gov.vn

a) Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL (Văn phòng Cục);

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan;

c) Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;

d) Sản phẩm: Báo cáo, văn bản rà soát, giao nhiệm vụ.

2. Quản lý, hướng dẫn, sử dụng, đánh giá kết quả thực hiện kinh phí, dự toán được giao

a) Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL (Văn phòng Cục);

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan;

c) Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;

d) Sản phẩm: Báo cáo đánh giá kết quả, các dự toán kinh phí chi tiết được phê duyệt và tổ chức thực hiện;

đ) Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí Hội đồng; kinh phí thực hiện các chương trình, đề án.

3. Chỉ đạo công tác văn phòng, quản trị nội bộ, quản lý tài sản công, văn thư, lưu trữ của Cục; theo dõi việc chấp hành kỷ luật, thời giờ làm việc, nghỉ ngơi của công chức thuộc Cục; kiểm soát thủ tục hành chính; cải cách hành chính; cải cách thể chế; triển khai công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm chống lãng phí tại Cục

a) Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL (Văn phòng Cục);

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan;

c) Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;

d) Sản phẩm: Các hoạt động thực hiện theo yêu cầu, thông báo; trang cấp, sửa chữa, sử dụng tài sản; sổ theo dõi thực hiện, báo cáo, công văn;

đ) Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí thường xuyên.

4. Triển khai thực hiện công tác bảo vệ bí mật nhà nước và an ninh mạng tại đơn vị

a) Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL (Văn phòng Cục);

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan;

c) Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;

d) Sản phẩm: Báo cáo, công văn.

5. Chỉ đạo, triển khai công tác tổ chức cán bộ, trong đó trọng tâm là triển khai Đề án hợp nhất đơn vị, ổn định tổ chức bộ máy, vị trí việc làm và triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của đơn vị sau khi hợp nhất, đáp ứng yêu cầu chủ trương về tinh gọn bộ máy, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; tổ chức tập huấn, hướng dẫn bộ, ngành, địa phương và trong nội bộ đơn vị về cách thức triển khai các nhiệm vụ công tác của Cục sau hợp nhất; triển khai các nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng công chức nhằm tiếp tục hoàn thiện điều kiện, tiêu chuẩn cũng như nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ

a) Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL (Văn phòng Cục);

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan;

c) Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;

d) Sản phẩm: Báo cáo, công văn.

6. Triển khai Đề án vị trí việc làm của Cục theo Quyết định số 607/QĐ-BTP ngày 10/4/2024

a) Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL (Văn phòng Cục);

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan;

c) Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;

d) Sản phẩm: Báo cáo kết quả triển khai.

7. Triển khai công tác thi đua - khen thưởng của đơn vị

7.1. Xây dựng Kế hoạch phát động phong trào thi đua của đơn vị năm 2025; sơ kết 06 tháng đầu năm và tổng kết năm về phong trào thi đua-khen thưởng của đơn vị

a) Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL (Văn phòng Cục);

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan;

c) Tiến độ thực hiện: Kế hoạch Quý I/2025; báo cáo sơ kết, tổng kết: Tháng 6, 11/2025;

d) Sản phẩm: Kế hoạch, báo cáo;

đ) Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí thường xuyên.

7.2. Tổ chức khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong năm 2025

a) Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL (Văn phòng Cục);

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan;

c) Tiến độ thực hiện: Tháng 11-12/2025;

d) Sản phẩm: Các Quyết định khen thưởng được phê duyệt;

đ) Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí thường xuyên.

8. Triển khai nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các lĩnh vực công tác của đơn vị

a) Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL (Các phòng thuộc Cục theo lĩnh vực phụ trách);

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan;

c) Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;

d) Sản phẩm: Báo cáo, công văn;

đ) Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí Hội đồng và các Đề án, Chương trình.

9. Rà soát, hệ thống hóa, hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật và pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật thuộc phạm vi của đơn vị

a) Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL (Các phòng thuộc Cục theo lĩnh vực phụ trách);

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan;

c) Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;

d) Sản phẩm: Báo cáo, công văn;

đ) Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí thường xuyên.

10. Triển khai các hoạt động nghiên cứu khoa học về các lĩnh vực quản lý của đơn vị

a) Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL (Các phòng thuộc Cục theo lĩnh vực phụ trách);

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan;

c) Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;

d) Sản phẩm: Các hoạt động được thực hiện theo đề tài, kế hoạch;

đ) Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí nghiên cứu khoa học được phân bổ.

11. Tổ chức thực hiện Quyết định số 1996/QĐ-BTP ngày 23/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Bộ Tư pháp tại đơn vị

a) Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL (Các phòng thuộc Cục theo lĩnh vực phụ trách);

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan;

c) Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;

d) Sản phẩm: Công khai thông tin ở đơn vị; việc bàn, quyết định, tham gia ý kiến, kiểm tra, giám sát của công chức theo quy định.

12. Thực hiện nhiệm vụ công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ phụ nữ và quản lý nhà nước về thanh niên theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị

a) Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL (Các phòng thuộc Cục theo lĩnh vực phụ trách);

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan;

c) Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;

d) Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn, báo cáo…;

đ) Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí thường xuyên.

V. Công tác khác

1. Tổ chức quản trị, vận hành, khai thác hiệu quả Cổng Thông tin điện tử PBGDPL quốc gia phục vụ người dân, doanh nghiệp

a) Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL (Văn phòng Cục);

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan;

c) Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;

d) Sản phẩm: Cổng Thông tin điện tử PBGDPL quốc gia được vận hành ổn định; các phần mềm được xây dựng; các tin, bài, tài liệu PBGDPL được cập nhật, đăng tải;

đ) Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí Hội đồng và các Đề án, Chương trình.

2. Thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế trong khuôn khổ các chương trình, dự án do Bộ Tư pháp là cơ quan chủ quản

a) Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL (Các phòng thuộc Cục theo lĩnh vực phụ trách);

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan;

c) Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;

d) Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn, báo cáo…;

đ) Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí từ các dự án, chương trình hợp tác quốc tế được phân bổ.

3. Huy động các nguồn lực tham gia công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

a) Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL (Các phòng thuộc Cục theo lĩnh vực phụ trách);

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan;

c) Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;

d) Sản phẩm: Công văn, tài liệu, hồ sơ, báo cáo, các hoạt động cụ thể được hỗ trợ thực hiện;

đ) Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí huy động từ các nguồn lực trong xã hội.

4. Tổ chức các hoạt động truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng về các lĩnh vực công tác thuộc phạm vi quản lý của đơn vị

a) Đơn vị chủ trì: Cục PBGDPL (Các phòng thuộc Cục theo lĩnh vực phụ trách);

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan;

c) Tiến độ thực hiện: Cả năm 2025;

d) Sản phẩm: Các sản phẩm truyền thông được xây dựng, phát sóng, đăng tải;

đ) Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện: Kinh phí Hội đồng; kinh phí các đề án, chương trình năm 2025 của đơn vị.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cục PBGDPL chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ thực hiện Kế hoạch này bảo đảm tiến độ, chất lượng; kịp thời phát hiện vướng mắc, bất cập, vấn đề mới phát sinh để kiến nghị sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với yêu cầu quản lý.

2. Cục Công nghệ thông tin phối hợp với Cục PBGDPL triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch này có liên quan đến vận hành Cổng Thông tin điện tử PBGDPL quốc gia, Trang thông tin Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; thực hiện chuyển đổi số, xây dựng ứng dụng trợ lý ảo cung cấp thông tin, PBGDPL cho người dân, doanh nghiệp phù hợp với yêu cầu tình hình mới.

3. Cục Kế hoạch-Tài chính bố trí kinh phí đảm bảo thực hiện Kế hoạch này; hướng dẫn lập dự toán và thanh quyết toán theo quy định pháp luật, đặc biệt đối với nguồn vốn đầu tư công được giao.

4. Thủ trưởng đơn vị thuộc Bộ phối hợp với Cục PBGDPL thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch này.

5. Các hội nghị, hội thảo, diễn đàn, tọa đàm, tập huấn, kiểm tra, khảo sát trong Kế hoạch này được tổ chức bằng hình thức phù hợp, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả.

6. Kinh phí thực hiện các hoạt động tại Kế hoạch này được bố trí trong dự toán chi thường xuyên và kế hoạch vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giao năm 2025 của đơn vị; tăng cường huy động các nguồn lực xã hội hóa và tăng cường lồng ghép hoạt động, sử dụng nguồn kinh phí từ các chương trình, đề án liên quan đã được phê duyệt./.